

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

Số: 1159 /SYT- NVY

V/v công bố cơ sở khám bệnh,
chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ
sở hướng dẫn thực hành đối với
TTYT huyện Tuy An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 06 tháng 5 năm 2024

TRUNG TÂM Y TẾ H. TUY AN	
Số: 581/5	ĐẾN
Ngày: 06/5/24	
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Trung tâm Y tế huyện Tuy An;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

Thực hiện Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh; Xét Hồ sơ đề nghị công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành của Trung tâm Y tế huyện Tuy An nộp ngày 04/5/2024, Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Chấp nhận Hồ sơ đề nghị công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành của Trung tâm Y tế huyện Tuy An (đính kèm). Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy An tự chịu trách nhiệm về tính pháp lý trong hồ sơ tự công bố.

2. Trung tâm Y tế huyện Tuy An có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đăng tải toàn bộ hồ sơ tự công bố lên trang thông tin điện tử Sở Y tế Phú Yên theo đúng quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD SYT (b/c);
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Các phòng thuộc SYT;
- Lưu VT, NVY (N).



Nguyễn Thanh Tĩnh

Chức
- hbd
- Cảnh sát biển
- Phòng KHTM lưu trữ
phân lý CPC lấy tài liệu CV.
NLS

Nhũ
Sở Y tế Phú Yên
Giờ ký: 2024-05-

04 SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ TUY AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 290/TTYT

Tuy An, ngày 03 tháng 5 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi:

- Sở Y tế Phú Yên
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế huyện Tuy An

Số giấy phép hoạt động: 015/PY-GPHĐ

Cơ quan cấp: Sở Y tế Phú Yên ngày 22 tháng 08 năm 2022

Địa chỉ: Khu phố Trường Xuân, thị trấn Chí Thạnh, Tuy An, Phú Yên

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Nguyễn Thành Trung

Điện thoại: 0257.3865245 Email (nếu có): bvtaphongkhnvtc@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sỹ y khoa, Bác sỹ răng hàm mặt, Bác sỹ y học cổ truyền, Bác sỹ y học dự phòng, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành:

Stt	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề
1	Nguyễn Thành Trung	BS.CKI	0000588/PY-CCHN
2	Lê Văn Cường	BS.CKII	000031/PY-CCHN
3	Nguyễn Văn Ninh	BS.CKII	000338/PY-CCHN
4	Đoàn Văn Long	BS.CKI	0001661/PY-CCHN
5	Nguyễn Ngọc Hình	BS.CKI	000034/PY-CCHN
6	Trần Ngưu	BS.CKI	000095/PY-CCHN
7	Huỳnh Thiên Phước	BS.CKII	0000586/PY-CCHN

8	Tô Văn Nguyên	BSDK	0001700/PY-CCHN
9	Phạm Văn Đồng	BSDK	003031/PY-CCHN
10	Phạm Văn Thúc	BS.RHM	000003/PY-CCHN
11	Lê Văn Hạ	BSDK	0000587/PY-CCHN
12	Trần Thị Kim Sương	BSDK	0001668/PY-CCHN
13	Võ Thị Gái	BSDK	0000644/PY-CCHN
14	Phùng Lệ Thuý Kiều	BS.CKII	000118/PY-CCHN
15	Nguyễn Thị Như Quê	BS.CKII	0000590/PY-CCHN
16	Võ Hùng Tín	BS.CKI	0000591/PY-CCHN
17	Nguyễn Thị Hoàng Dung	BSDK	003143/PY-CCHN
18	Nguyễn Thị Ngọc Dung	BS.CKI	0000589/PY-CCHN
19	Trần Thị Thảo	BS.CKI	002902/PY-CCHN
20	Trần Thị Kim Loan	BSDK	000027/PY-CCHN
21	Trần Văn Nho	CN. Điều dưỡng	000117/PY-CCHN
22	Nguyễn Thị Kiều Nga	CN. Điều dưỡng	0000597/PY-CCHN
23	Hoàng Thị Thuý Loan	CN.Điều dưỡng	0000593/PY-CCHN
24	Nguyễn Thị Minh Thư	CN.Điều dưỡng	0000599/PY-CCHN
25	Trần Thị Ngọc Nữ	CN. Điều dưỡng	0000607/PY-CCHN
26	Phạm Thị Thu Hà	CN. Điều dưỡng	004416/GL-CCHN
27	Trần Văn Hào	CN. Điều dưỡng	0000608/PY-CCHN
28	Võ Thị Hồng Nhung	CN. Điều dưỡng	0000962/PY-CCHN
29	Nguyễn Thị Thanh Xuân	CN. Điều dưỡng	0000603/PY-CCHN
30	Nguyễn Thị Sim	CN. Hộ sinh	0000619/PY-CCHN
31	Đặng Thị Bích Hạnh	CN. Hộ sinh	0001629/PY-CCHN
32	Nguyễn Thị Nữ	CN. Hộ sinh	0001628/PY-CCHN
33	Trương Thị Hạnh	CD. Hộ sinh	0000626/PY-CCHN
34	Trần Thị Mỹ Hạnh	CD. Hộ sinh	0001627/PY-CCHN
35	Trương Văn Tuấn	CN.Gây mê hồi sức	0000612/PY-CCHN
36	Trần Minh Quang	CN. Xét nghiệm	0000632/PY-CCHN
37	Dương Kim Chi	CN. Xét nghiệm	000339/PY-CCHN
38	Nguyễn Thị Kim Thương	CN. Xét nghiệm	0000629/PY-CCHN
39	Phan Trọng Ngân	CN. Kỹ thuật hình ảnh y học	0000631/PY-CCHN
40	Phạm Đình Bá	CN. Kỹ thuật hình ảnh y học	0000630/PY-CCHN
41	Cao Thanh Bảo	BS.CKI	0001632/PY-CCHN

42	Biện Hàn Toàn	BS.CKI	0001362/PY-CCHN
43	Lê Vinh Thê	BSĐK	0001653/PY-CCHN
44	Nguyễn Trọng Tiến	BSĐK	0001690/PY-CCHN
45	Nguyễn Thị Lý	BSĐK	0001681/PY-CCHN
46	Phạm Ngọc Bằng	BSĐK	0001697/PY-CCHN
47	Nguyễn Thị Kim Thủy	BSĐK	000308/PY-CCHN
48	Phạm Nhật Thành	BS.YHCT	0001639/PY-CCHN
49	Đoàn Thanh Niên	BS.YHCT	0001699/PY-CCHN
50	Trần Thị Ngọc Bích	BS.YHCT	0001674/PY-CCHN
51	Hồ Thị Mỹ Bình	YSĐK	0001667/PY-CCHN
52	Đào Trung Dũng	YSĐK	002849/PY-CCHN
53	Nguyễn Văn Lung	YSĐK	0001705/PY-CCHN
54	Phạm Tự An	YS.YHCT	0001701/PY-CCHN

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Ký hợp đồng với bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên về hồi sức cấp cứu (Phụ lục kèm theo)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 200 học viên/năm

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: $0,3 \times \text{mức lương cơ sở} \times \text{số tháng thực hành}$

- Bác sỹ: $0,3 \times 1.800.000 \times 9 \text{ tháng} = 4.860.000 \text{ đồng}$

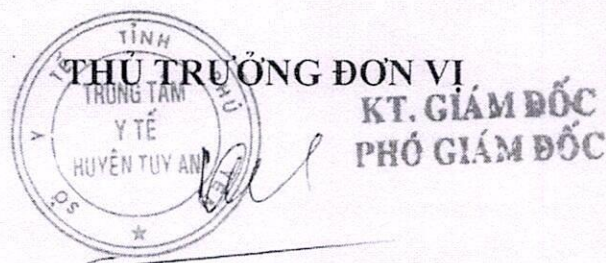
- Y sỹ: $0,3 \times 1.800.000 \times 6 \text{ tháng} = 3.240.000 \text{ đồng}$

- Điều dưỡng, Hộ sinh, KTY: $0,3 \times 1.800.000 \times 5 \text{ tháng} = 2.700.000 \text{ đồng}$

Những tháng thực hành về hồi sức cấp cứu thì sẽ ký hợp đồng với bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên.

Đối với Bác sỹ, Y sỹ thì 03 tháng về HSCC; Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y thì 01 tháng về HSCC.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.



Lê Văn Cường

Tuy An, ngày 03 tháng 5 năm 2024

NỘI DUNG THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Bác sỹ đa khoa

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm-CC	04 tháng
2		Khoa Ngoại TH-CSSKSS	02 tháng
3		Khoa Khám bệnh	02 tháng
4		Khoa YHCT-PHCN	01 tháng
5	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	03 tháng
TỔNG			12 tháng

2. Bác sỹ Y học cổ truyền

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa YHCT-PHCN	07 tháng
2		Khoa Dược-TTB-VTYT	02 tháng
3	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	03 tháng
TỔNG			12 tháng

3. Bác sỹ Răng hàm mặt, Bác sỹ Y học dự phòng

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Khám bệnh	09 tháng
2	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	03 tháng
TỔNG			12 tháng

4. Y sỹ đa khoa

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm-CC	03 tháng
2		Khoa Ngoại TH-CSSKSS	1.5 tháng
3		Khoa Khám bệnh	1.5 tháng
4	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	03 tháng
TỔNG			09 tháng

5. Y sỹ Y học cổ truyền

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa YHCT-PHCN	05 tháng
2		Khoa Dược-TTB-VTYT	01 tháng
3	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	03 tháng
TỔNG			09 tháng

Đối với Y sỹ đa khoa và Y sỹ Y học cổ truyền đang làm việc tại các Trạm y tế xã trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Tuy An thì được thực hành khám bệnh chữa bệnh tại Trạm y tế trong thời gian 06 tháng.

6. Điều dưỡng

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm-CC	02 tháng
2		Khoa Ngoại TH-CSSKSS	1.5 tháng
3		Khoa Khám bệnh	1.5 tháng
4	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	01 tháng
TỔNG			06 tháng

7. Hộ sinh

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa Ngoại TH-CSSKSS	05 tháng
2	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	01 tháng
TỔNG			06 tháng

8. Kỹ thuật viên Xét nghiệm, Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh

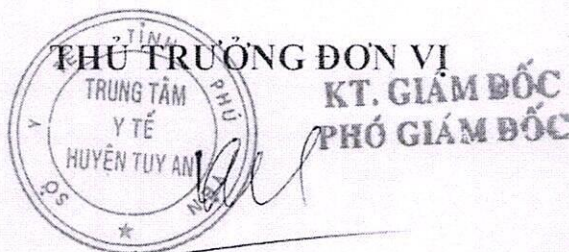
Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa XN-CDHA	05 tháng
2	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	01 tháng
TỔNG			06 tháng

9. Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng

Stt	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành
1	Khám bệnh, chữa bệnh	Khoa YHCT - PHCN	05 tháng
2	Hồi sức cấp cứu	BVĐK tỉnh Phú Yên	01 tháng
TỔNG			06 tháng

* Nội dung thực hành dựa trên Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của từng đối tượng theo các Phụ lục tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023: Bác sỹ y khoa (Phục lục V); Bác sỹ y học cổ truyền (Phục lục VI); Bác sỹ y học dự phòng (Phục lục VII); Bác sỹ răng hàm mặt (Phục lục VIII); Y sỹ đa khoa (Phục lục X); Y sỹ y học cổ truyền (Phục lục XI); Điều dưỡng (Phục lục XII); Hộ sinh (Phục lục XIII); Kỹ thuật y (Phục lục XIV).

* Trong quá trình thực hành, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.



Lê Văn Cường

Nhũ
Sở Y tế Phú Yên
Giờ ký: 2024-05-04

1

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ TUY AN
Số: 01 /HĐTH-TTYYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tuy An, ngày 12 tháng 4 năm 2024

HỢP ĐỒNG
THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Hôm nay, ngày tháng năm 2024, tại Trung tâm Y tế huyện Tuy An, chúng tôi gồm:

BÊN A: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUY AN

Đại diện: Ông Nguyễn Thành Trung Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách
Địa chỉ: Khu phố Trường Xuân, Thị trấn Chí Thạnh, Tuy An, Phú Yên.
Tài khoản: 3716.2.1043573.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuy An
Mã số thuế: 4401031161.
Điện thoại: 0257.3865245
Mã số đơn vị QHNS: 1043573.

BÊN B: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN

Đại diện: Ông Trần Anh Dũng Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: 15 Nguyễn Hữu Thọ, Phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.
Tài khoản: 3714.0.1039196 tại kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Yên
Mã số thuế: 4400219153
Điện thoại: 0257.3823219
Mã số đơn vị QHNS: 1039196.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng thực hành các nội dung khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời gian, địa điểm và nội dung chuyên môn thực hành

Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên là đơn vị đào tạo thực hành. Trung tâm Y tế huyện Tuy An là đơn vị cử viên chức đi thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Hai bên hợp tác trong đào tạo xác nhận thực hành theo quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Chi tiết phối hợp cụ thể như sau:

- Đối tượng thực hành: Nhân viên y tế hoặc Học viên thuộc lĩnh vực y tế
- Số lượng người thực hành: Theo nhu cầu của Trung tâm Y tế huyện Tuy An.
- Đơn vị hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.
- Nội dung chuyên môn thực hành: Hai bên hợp tác trong đào tạo thực hành các nội dung khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu.

5. Thời gian thực hành: Theo kế hoạch của Trung tâm Y tế huyện Tuy An.

6. Chi phí: Theo thỏa thuận hai bên.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ Bên A

1. Bên A có quyền:

a) Được gửi học viên/nhân viên y tế đến thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thỏa thuận trong Hợp đồng dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

b) Được cung cấp các thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của học viên tại cơ sở thực hành.

c) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

d) Các quyền khác (nếu có).

2. Bên A có nghĩa vụ:

a) Cung cấp cho Bên B thông tin: Kế hoạch đào tạo thực hành, người thực hành.

b) Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng thực hành.

c) Các nghĩa vụ khác (nếu có).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ Bên B

1. Bên B có quyền:

a) Bố trí người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng.

b) Cung cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho từng đối tượng đã hoàn thành khóa thực hành theo quy định của pháp luật.

c) Chấm dứt hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu người thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong hợp đồng.

d) Thu phí thực hành theo thỏa thuận với Bên A.

e) Các quyền khác (nếu có)

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong hợp đồng.

b) Bảo đảm giảng dạy đúng nội dung chuyên môn thực hành, tiến độ thực hành đã thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành.

c) Đảm bảo quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật.

d) Xác nhận quá trình thực hành theo đúng mẫu quy định.

e) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở

Điều 4: Cơ chế xử lý vướng mắc, tranh chấp Hợp đồng

1. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp thuộc về hợp đồng này, các bên phải có trách nhiệm giải quyết trên cơ sở thương lượng, hai bên cùng có lợi.

2. Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án Nhân dân tỉnh Phú Yên phân xử. Phán quyết của Tòa có hiệu lực buộc các bên phải thi hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

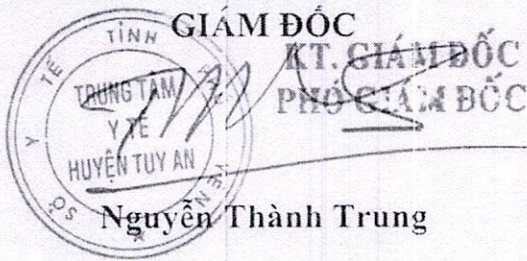
1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày và sẽ hết hiệu lực ngày 31/12/2025.

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Toà án để giải quyết.

3. Hợp đồng này làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

Đại diện bên A

(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



Đại diện bên B

(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

